



HEMPADUR 47182

47182: PHẦN SƠN 47188: CHẤT ĐÓNG RẮN 98470

Mô tả sản phẩm:

HEMPADUR 47182 is an anticorrosive two-component, modified polyamide adduct cured epoxy.

Khuyến cáo sử dụng::

For atmospheric and immersion service used as a "tiecoat" between epoxy and physically drying coatings. For immersion service it can also replace one anti-corrosive primer coat for the underwater coating system and at the same time act as "tiecoat" for antifouling or it may also be used as a "sealer" for old antifouling.

Nhiệt độ làm việc:

Tối đa, chỉ tiếp xúc với môi trường khô ráo 80°C/176°F

Mã màu sẵn có:

chủ đề được xác nhận.

THÔNG SỐ VẬT LÝ:

Mã màu / Màu sắc:

25150/ màu vàng nhạt

Độ bóng bề mặt:

phẳng

Hàm lượng rắn, %:

60 ± 1

Độ phủ lý thuyết:

4.9 m²/lít [196.5 sq.ft./US gallon] để 125 micron/5 mils

Điểm bốc cháy:

28 °C [82.4 °F]

Trọng lượng riêng:

1.4 kg/lít [11.7 lbs/US gallon]

Khô sơ được:

6 Khoảng...giờ ở 20°C/68°F

Khô cứng hoàn toàn:

7 ngày/các ngày tại 20°C/68°F

Hàm lượng chất bay hơi hữu cơ (VOC):

364 g/l [3 lbs/US gallon]

Những thông số vật lý được mô tả theo công thức được phê duyệt của tập đoàn HEMPEL.

CHI TIẾT THI CÔNG:**Phiên bản; sản phẩm được pha trộn:**

47182

Tỷ lệ pha trộn:

PHẦN SƠN 47188: CHẤT ĐÓNG RẮN 98470
7 : 1 Theo thể tích

Phương pháp thi công:

Phun áp lực / cọ sơn sơn đậm

Dung môi (Thể tích tối đa):

08450 (5%) / 08450 (5%)

Thời gian sống của sơn:

2 giờ 20°C/68°F

Béc phun sơn:

0.023 "

Áp lực tại đầu béc sơn:

230 bar [3335 psi] Dữ liệu về phun airless mang tính chỉ dẫn, có thể điều chỉnh theo điều kiện thi công thực tế)

Làm sạch dụng cụ:

HEMPEL'S TOOL CLEANER 99610

Độ dày khô chỉ định:

125 micron [5 mils] Xem ghi chú trang sau

Độ dày ướt chỉ định:

200 micron [8 mils]

Thời gian tối thiểu cho lớp kế tiếp:

Theo qui trình.

Thời gian tối đa cho lớp kế tiếp:

Theo qui trình.

An toàn:

Điểm chú ý. Trước và trong khi sử dụng, đọc kỹ tất cả nhãn trên gói và thùng sơn, tham khảo tài liệu an toàn sản phẩm và tuân theo qui định an toàn nơi sản xuất và quốc gia.



HEMPADUR 47182

CHUẨN BỊ BỀ MẶT:

thép mới làm sạch bề mặt đạt đến Sa2½ (ISO 8501-1:2007). để bảo vệ rỉ tạm thời, nếu yêu cầu, sử dụng sơn lót thích hợp. Tất cả hư hại của sơn lót và nhiễm tạp chất khi lưu giữ và chế tạo nên được làm sạch kỹ trước khi sơn lớp cuối.

bảo dưỡng Loại bỏ hoàn toàn dầu, mỡ...bằng chất tẩy rửa thích hợp. Loại bỏ muối và các tạp chất khác bằng rửa nước ngọt áp lực cao.

khí sử dụng lớp nền trung gian làm sạch rỉ và các tạp chất khác bằng phương pháp phun hạt mài hay mài cơ khí. vát mép phẳng và mài đến lớp sơn lót bám chặt. Vệ sinh bụi. Sơn dặm với độ dày theo qui trình. xem ghi chú bên dưới

Khí sử dụng "sealer": cho sơn chống hà cũ: rửa nước sạch cao áp kỹ, nếu cần để loại bỏ lớp chống hà có thể mài mòn và đảm bảo lớp cũ bám dính yếu ("cấu trúc kẹp giữa") thực sự được loại bỏ.

ĐIỀU KIỆN THI CÔNG::

Chỉ sử dụng nơi thi công và đóng rắn tại nhiệt độ trên: - 5°/23°F. nhiệt độ bề mặt và nhiệt độ sơn cũng phải lớn hơn giới hạn. Khi nhiệt độ khí quyển dưới 15°C/59°F, sơn cần được giữ ở 20°C/68°F và 25°C/77°F để duy trì tính chất áp dụng. Chỉ áp dụng trên bề mặt khô, sạch với nhiệt độ trên nhiệt độ đọng sương để tránh đọng sương.

Trong không gian kín cần cung cấp đủ thông gió trong khi thi công và khô.

có thể sơn ở nhiệt độ xuống -5°C/23°F, quá trình đóng rắn (và khô cứng hoàn toàn) sẽ lâu hơn ở nhiệt độ thấp.

LỚP TRƯỚC:

Theo qui trình. Hệ khuyến cáo sử dụng là: HEMPADUR trong trường hợp với hệ sơn chống hà cũ thì phải được vệ sinh kỹ và đảm bảo chất lượng tốt.

LỚP KẾ TIẾP::

Note that the film must be dry (not tacky) before application of subsequent coats and all minimum overcoating intervals must be observed.

GHI CHÚ:

Độ dày màng sơn/ Pha loãng:

Có thể áp dụng chiều dày màng sơn khác chiều dày chỉ định tùy thuộc vào mục đích và diện tích sử dụng. Điều này sẽ thay đổi độ phủ và ảnh hưởng tới thời gian khô và thời gian cho phép sơn lớp kế tiếp. Khoảng chiều dày khô thường gặp là: 125 - 150 micron / 5-6 mils.

như sơn trung gian điển hình trong qui trình 100 micron/4 mils độ dày màng sơn khô. Pha loãng dung môi để dễ dàng đạt màng sơn yêu cầu.

Khi chiều dày khô qui định dưới 100 micron/4 mils, hoặc tại nhiệt độ thấp, có thể thêm tới 5% dung môi 08450.

LỚP KẾ TIẾP:: Sản phẩm thiết kế cho sơn lại với sơn chống hà với bất kỳ tổng chiều dày thông thường theo chỉ định. Sản phẩm không được thiết kế cho hệ sơn quan trọng. Việc sửa chữa sau này của hệ sơn với sản phẩm là một phần của hệ sơn được thực hiện bằng cách sơn dặm với loại epoxy mastic và cần có phần gọt mép với hệ sơn xung quanh.

Chú ý về thời gian sơn lớp kế tiếp:

Bề mặt sạch hoàn toàn để đảm bảo độ bám dính, đặc biệt khi thời gian cho phép sơn lớp kế tiếp dài. Bất kỳ bụi, dầu, mỡ và vật liệu ngoại lai phải được loại bỏ bằng chất tẩy rửa phù hợp, sau đó rửa nước sạch (cao áp). Muối được loại bỏ bằng rửa nước sạch. Bất kỳ bề mặt lão hóa do giai đoạn tiếp xúc lâu phải được loại bỏ kỹ. Phun nước áp lực có thể loại bỏ lớp bề mặt lão hóa và cũng có thể thay thế phương pháp làm sạch trên khi thực hiện. Để kiểm tra chất lượng bề mặt đáp ứng yêu cầu, có thể làm mẫu đối chứng.

sự ghi chú, chú ý:

HEMPADUR 47182 là sản phẩm chuyên dùng.

PHÁT HÀNH BỞI:

HEMPEL A/S

4718225150

Đây là thông số kỹ thuật sản phẩm thay thế những phát hành trước đó. Để giải thích, định nghĩa và phạm vi, xem "chú thích" trên trang web www.hempel.com. Dữ liệu, qui trình, hướng dẫn và khuyến cáo được đưa ra trong tài liệu này miêu tả kết quả mẫu thử hay kinh nghiệm thực tế dưới sự kiểm soát hay tình hình đặc biệt. Độ chính xác, tính đầy đủ hay thích hợp với điều kiện thực tế của bất kỳ mục đích sử dụng của sản phẩm này phải xác định ngoại trừ bởi bên mua hàng và/hoặc bên sử dụng. Sản phẩm được cung cấp và tất cả hỗ trợ về kỹ thuật được đưa ra trong ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ BÁN HÀNG, GIAO NHẬN VÀ DỊCH VỤ, mặc khác sẽ được thỏa thuận riêng. Nhà sản xuất và người bán hàng có quyền từ chối, và người mua và/hoặc người sử dụng có quyền từ chối tham gia tất cả yêu cầu nào, bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào, bao gồm nhưng không giới hạn đến tính bất cần, ngoại trừ được mô tả trong ĐIỀU KIỆN CHUNG, tổn thương hay trực tiếp hay hậu quả thất thoát hay hư hỏng xảy ra khi sử dụng của sản phẩm như đã giới thiệu ở trên, ở trang sau hay mặc khác. Thông số kỹ thuật sản phẩm thay đổi mà không có thông báo và để trống 5 năm kể từ ngày phát hành.